TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 04/7/2019
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga.

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Đào Thị Thu Đoàn.

- Ông Xa Văn Nho.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đặng Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXX-ST ngày 13 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Vỹ H, sinh năm: 1999; Có mặt

Địa chỉ: Đ 2, thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;

Bị đơn: Anh Phạm Duy L, sinh năm: 1996;

Hộ khẩu thường trú: Đ 1, thôn Ph, xã P, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;

Hiện nay đang chấp hành án tại Trại Giam S, xã Ng, huyện A, tỉnh Bình Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 3 năm 2019 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vỹ H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Duy L trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh P vào ngày 22/5/2018. Sau ngày kết hôn trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp tính nhau, không cùng quan điểm sống anh L càng ngày không quan tâm gì đến gia đình, không lo làm ăn chăm lo cho vợ, hay tụ tập bạn bè ăn nhậu, chơi bời dẫn đến cầm cố xe cộ nhiều lần nên vợ chồng thường xuyên cãi vả nên vợ chồng không hòa hợp sống chung với nhau được. Chị đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh L gửi đến Tòa án nhưng được Tòa án động viên, phân

tích nên đã rút đơn về nhưng sau đó chị thấy vợ chồng khó có thể hàn gắn, đoàn tụ đã nộp đơn lại.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị không thể tiếp tục chung sống với anh L nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Duy L.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có; vợ chồng không có nợ ai và không có ai nợ vợ chồng.

Tại phiên tòa bị đơn anh Phạm Duy L có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 25/4/2019 anh Phạm Duy L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị H trước khi kết hôn có tìm hiểu và quen biết nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tịnh P. Sau ngày kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau một năm thì anh cũng có ăn nhậu dẫn đến cầm xe nhiều lần và không lo làm ăn để lo cho gia đình nên dẫn đến vợ chồng cãi nhau. Do anh bị phạm tội nên trong thời gian anh ở Nhà tạm giữ thành phố Q thì chị H có đến thăm anh vài lần. Vào tháng 01/2019 khi anh đang chấp hành án tại Trại giam công an tỉnh Q thì chị H có gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh nhưng sau khi Tòa án hòa giải thì chị H rút đơn về.

Nay chị H tiếp tục gửi đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H ly hôn với anh thì anh không đồng ý vì anh vẫn còn thương yêu chị H, mong chị H tha thứ cho anh một lần nữa.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có; vợ chồng không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tại phiên tòa:

Về Tố tụng: Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn anh Phạm Duy L vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt và không có ai yêu cầu hoãn phiên tòa nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 241 tiếp tục xét xử vụ án.

Về nội dung vụ án: Mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Vỹ H và anh Phạm Duy L đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân khong đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Tòa án cho chị H được ly hôn anh L.

Về con chung: Không có đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Không có; vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Vỹ H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Vỹ H khởi kiện xin ly hôn anh Phạm Duy L có hộ khẩu thường trú tại thôn Ph, xã P, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Phạm Duy L có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vỹ H và anh Phạm Duy L đăng ký kết hôn vào ngày 22/5/2018 tại UBND xã Tịnh P là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày kết hôn trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp tính nhau, anh L không lo làm ăn, hay ăn nhậu và nhiều lần cầm xe nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Sau đó anh L phạm tội bị kết án và bị bắt giam nên mâu thuẫn giữa vợ chồng càng thêm trầm trọng. Trong thời gian anh L bị giam giữ chị H đã gửi đơn xin ly hôn anh Phạm Duy L, được Tòa án động viên, phân tích nên chị đã rút đơn về nhưng chị thấy vợ chồng mâu thuẫn đã nhiều nên khó có thể hàn gắn đoàn tụ và chị đã tiếp tục nộp đơn ly hôn anh L. Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, anh L vắng mặt nhưng đã có ý kiến yêu cầu đoàn tụ vì anh vẫn còn tình cảm với chị H.

Xét thấy: Mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Vỹ H và anh Phạm Duy L đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị Nguyễn Thị Vỹ H được ly hôn anh Phạm Duy L là phù hợp theo qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Từ những nhận định trên xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vỹ H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, khoản 1 Điều 228, 235, 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Vỹ H ly hôn anh Phạm Duy L.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Vỹ H chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0003064 ngày 18/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, chị H đã nộp đủ án phí.

5. Kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã Tịnh P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Tuyết Nga